

Bản án số:07/2021/HS-ST

Ngày 09-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL – TỈNH TH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Lâm; Ông Trịnh Quang Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

HL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HL tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Huyền Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HL.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:13/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:03/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị các cáo:

1. Họ tên: **Hoàng Thị T**; Tên gọi khác: Hoàng Phương T, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1992 - tại xã HL, huyện HL, tỉnh Th.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Bắc Thọ, xã NL, huyện HL, tỉnh Th.

Chỗ ở: Thôn Hưng Phú, xã HL, huyện HL, tỉnh Th.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa 6/12; Con ông Hoàng Văn Nghĩa, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1971; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con đầu; Có ch là Nguyễn Mạnh Tuấn và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 19/6/2013 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bắt giữ và ngày 23/6/2013 bị khởi tố về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 01/7/2013 được đình chỉ điều tra vụ án và đình chỉ điều tra bị can theo khoản 1 điều 25 BLHS năm 1999. Ngày 20/8/2013 bị Công an huyện Gia Viễn ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm khoản 1 điều 21 Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính Phủ. Đã chấp hành xong quyết định ngày 28/8/2013. Năm 2014 lấy ch và chuyển khẩu về thôn Bắc Thọ, xã NL. Tháng 11/2017 ly thân ch và đưa 02 con về sống cùng với bố mẹ đẻ tại thôn Hưng Phú, xã HL.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Th. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Đặng văn h**, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1994 - tại xã NL, huyện HL, Th.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Thắng Tây, xã N1, huyện H1, tỉnh Th.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa 7/12; Con ông Đặng Văn Thắng, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Thoi, sinh năm 1962; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ 5; Vợ con: chưa; Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H1. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đặng Văn Thắng, sinh năm 1960. Có mặt  
Trú tại: Thôn Thắng Tây, xã N1, huyện H1, tỉnh Th.

**\* Người làm chứng:**

Anh Bùi Văn Thắng, sinh năm 1977. Vắng mặt  
Trú tại: Thôn Bắc Thọ, xã N1, huyện H1, tỉnh Th.

**\* Người chứng kiến:**

- Anh Nguyễn Đình Thật, sinh năm 1991. Vắng mặt

- Anh Vũ Văn Tôn, sinh năm 1991. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Minh Thịnh, xã Minh Lộc, huyện H1, tỉnh Th.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11h47 phút ngày 16/12/2020 Hoàng Thị T đang ở nhà tại thôn Hưng Phú, xã H1 thì có người đàn ông xưng tên là Thắng gọi vào số điện thoại của T và nói: “anh Thắng đây, đề cho anh túi nệm” (T hiểu ý là hỏi mua của T một túi ma túy với giá 500.000đ). Lúc này có Đặng Văn H đang chơi tại nhà T. T nói với H: “em cầm hộ chị túi đây xuống cổng Ba Bò gặp anh tên Thắng thì đưa hộ chị và anh ấy đưa tiền thì cầm hộ chị”, H đồng ý. Sau đó, H bỏ túi ma túy vào vỏ bao thuốc lá rồi cất giấu vào túi áo khoác bên trái của mình đang mặc và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6 - 701.67 đến cổng Ba Bò để đưa ma túy cho người đàn ông tên Thắng. Khi H điều khiển xe đi đến địa phận thôn Minh Thọ, xã Minh Lộc thì bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H1 phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu H dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra Tổ công tác đã thu giữ ở túi áo khoác bên trái của H 01 túi ni lông màu trắng, viền trắng, kích thước khoảng 02 x 02 cm, bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể, H khai nhận đó là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn H, đồng thời niêm phong vật chứng đã thu giữ (ký hiệu M1).

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H1 đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Thị T, đồng thời ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hoàng Thị T tại thôn Hưng Phú, xã H1 và Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đặng Văn H tại thôn Thắng Tây, xã N1.

Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Thị T: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện HI đã thu giữ của T 01 (một) túi ni lông màu trắng viền trắng kích thước khoảng 05 x 10cm, bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể, T khai nhận đó là ma túy, tàng trữ để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời (niêm phong, ký hiệu M2) và 01 (một) điện thoại Nokia 1208 màu xanh xám đã cũ có gắn sim số 0973.726.453.

Kết quả khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hoàng Thị T tại thôn Hưng Phú, xã HI và tại chỗ ở của Đặng Văn H tại thôn Thắng Tây, xã NI đều không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Ngày 17/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện HI đã ra Quyết định số 154/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu giám định đối với các mẫu vật đã niêm phong ký hiệu M1, M2. Tại Kết luận giám định số 70/PC09 ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,499g, loại Methamphetamine; Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,545g, loại Methamphetamine.

Nguồn gốc ma túy: Theo khai báo của Hoàng Thị T thì khoảng 09h45 phút ngày 16/12/2020 T đã mua 01 túi ma túy với giá 800.000đ của một nam thanh niên lạ mặt, khoảng 30 tuổi tại khu vực gần nhà máy thuốc lá, huyện Hà Trung. Sau khi về nhà T đã chia thêm ra 01 túi nhỏ đưa cho H mang đi bán, túi còn lại để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Kết quả điều tra chưa đủ cơ sở để xác định cụ thể người thanh niên đã bán ma túy cho T và người đàn ông tên Thắng đã gọi điện cho T để mua ma túy là ai, nên Cơ quan CSĐT Công an Huyện HI đang tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

Chiếc xe máy biển kiểm soát 36B6 - 70167 mà Đặng Văn H sử dụng vào ngày 16/12/2020 là tài sản chung của gia đình, do ông Đặng Văn Thắng và bà Trần Thị Thoi (là bố mẹ đẻ H) mua trả góp và do Đặng Văn H có giấy phép lái xe nên để cho H đứng tên đăng ký xe; ông Thắng không biết H sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên ngày 01/02/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện HI đã trả chiếc xe máy trên cho ông Đặng Văn Thắng.

Số vật chứng gồm: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,471g (không phẩy bốn bảy một gam) chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 và 0,500g (không phẩy năm không không gam) chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Văn Ninh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá; 01 (một) điện thoại Nokia 1208 màu xanh xám đã cũ có gắn sim số 0973.726.453 thu giữ của Hoàng Thị T. Tất cả các vật chứng trên hiện đang nhập kho tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HI, chờ xử lý.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKSHL ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HI đã truy tố các bị cáo Hoàng Thị T và Đặng văn h về tội “Mua bán trứ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện HI vẫn giữ nguyên quan điểm về việc truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020; Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng văn h từ 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

Về phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại Nokia 1208 màu xanh xám đã cũ có gắn thẻ sim số 0973.726.453 thu giữ của Hoàng Thị T là công cụ phương tiện phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HI, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HI, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09h45 phút ngày 16/12/2020, Hoàng Thị T đi xe buýt từ nhà đến khu vực nhà máy thuốc lá huyện Hà Trung mua 01 túi ma túy với giá 800.000đ của một nam thanh niên không quen biết đem về nhà nhằm mục đích sử dụng hoặc có ai mua thì bán lại để kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày có một người tên Thắng gọi điện hỏi bị cáo để mua ma túy với số tiền 500.000đ. T đã chia gói ma túy mua được thành hai gói nhỏ đưa một túi cho Đặng văn h đem đến điểm hẹn cổng Ba Bò ở thôn Minh Thọ, xã Minh Lộc để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác của Công an huyện HI bắt quả tang. Tang vật thu giữ theo kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,499g. Khám xét tại nhà Hoàng Thị T thu giữ số ma túy còn lại theo kết luận giám định có khối lượng 0,545g loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện HI đã truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội.

Hoàng Thị T và Đặng Văn H cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thuộc trường hợp “phạm tội có tổ chức” mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò, vị trí thứ nhất trong vụ án là Hoàng Thị T, bởi T là người trực tiếp đi mua ma túy về và sau đó chia thêm ra 01 túi nhỏ đưa cho H mang đi bán, Hoàng Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số ma túy là 1,044 gam loại Methamphetamine; Đặng Văn H là người giúp sức và phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy là 0,499gam loại Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Biết rõ tác hại của ma túy và hoàn toàn nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hoàng Thị T có nhân thân xấu, năm 2013 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bắt giữ và bị khởi tố về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Sau đó được đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can theo khoản 1 điều 25 BLHS năm 1999 và bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội theo quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính Phủ. Đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 28/8/2013.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Đặng Văn H có ông nội được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được xem xét giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở xét mức độ, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, là cách ly ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1208 có gắn thẻ sim là công cụ, phương tiện phạm tội.

[7] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 36B6 - 70167 mà Đặng Văn H sử dụng đi bán ma túy là tài sản chung của gia đình do ông Đặng Văn Thắng và bà Trần Thị Thoi (là bố mẹ đẻ H) mua trả góp; ông Thắng không biết H sử

dụng vào việc thực hiện tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện HI đã trả chiếc xe máy trên cho ông Đặng Văn Thắng là đúng quy định.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy và người đàn ông tên Thắng đã gọi điện để mua ma túy chưa xác định được, đề nghị tiếp tục điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**\* Căn cứ:** - Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với Hoàng Thị T.

- Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án đối với Đặng văn h.

**\* Tuyên bố:** Các bị cáo Hoàng Thị T; Đặng văn h phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020;

Xử phạt bị cáo Đặng văn h 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020.

**\*Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại Nokia 1208 màu xanh xám đã cũ có gắn sim số 0973.726.453 thu giữ của Hoàng Thị T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HI.

**\*Về án phí:** Các bị cáo Hoàng Thị T, Đặng văn h mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

**\*Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện HI;
- Bị cáo; Người có QLVNVLQ;
- Tòa án ND tỉnh Th;
- Chi cục THADS huyện HI;
- Công an huyện HI;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Sang**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Sang**